



ÔNG BA LƯỚI

TỊNH ĐỘ

Không ai biết tên ông là gì, ông từ đâu tới, giữa cái xóm vắng Rạch Gò Bè này, ở thập niên 60. Chỉ nghe loáng thoáng người ta gọi là ông Ba Lưới để ám chỉ về ông qua dàn chài lưới ông phơi trước nhà. Ông nghiêm nhiên được đời đặt cho một cái tên mới qua nghề nghiệp mưu sinh. Cũng chẳng ai biết rằng ông làm ăn bằng nghề chài lưới hay một nghề nào khác. Có điều chắc chắn rằng ông thuộc loại khá giả bởi vì ông đã mua đứt một thửa ruộng khoảng 3 mẫu tây.

Nói nào ngay, một người lạ mới vào trong xóm để làm ăn sinh sống thường kích thích tánh tò mò của rất nhiều người. Dư luận bàn ra tán vào, thêm bớt, khen chê, thương ghét từ những miệng lưỡi ăn không ngồi rồi của một số chị em ham bàn thiên hạ sự làm cho xóm vắng có cơ xáo động xôm trò. Nhưng rồi đâu cũng vào đấy. Việc làm ăn của gia đình ông, ông vẫn âm thầm nỗ lực tiến hành để tự ổn định...

Dáng ông rất lực lưỡng và hiền hậu ít nói. Tối ngày chỉ chăm làm ruộng, làm vườn. Phần đất mặt tiền cặp sát mương lộ ông đào mương lên bờ trồng cây để vừa sinh huê lợi vừa nhanh chóng tạo bóng mát cho căn nhà lá tạm dựng lên trở trọi

dưới cơn nắng nóng như thiêu đốt giữa trưa hè. Vài năm sau, người ta lại thấy một căn nhà ngói gỗ vuông, vách ván được dựng lên giữa một ngôi vườn xanh tươi đầy hoa trái đã khiến cho những ai khó tánh nhất, ưa dị nghị dèm pha nhất cũng phải im lặng thán phục.

Quả tình ông Ba Lưới đã chinh phục được lòng người bằng chính đôi tay cần cù của mình. Thế giới của người nông dân chất phát trông thật là giản dị và bao dung!

Mà cũng lạ thật! Vợ chồng ông có những cái bất cân xứng ngộ nghĩnh. Ông to lớn vạm vỡ bấy nhiêu thì bà vợ càng héo gầy như con mướp hoặc như con cá lóc xẻ khô phơi nắng. Ông ít nói thì bà hay cãi nhãi tối ngày. Có lẽ nhờ vậy qua môi trường sống trong gia đình, ông đã quá quen nghe "nói nhiều" nên không còn lấy làm lạ đối với miệng lưỡi thù dệt bên ngoài. Thói quen coi vậy mà nhiều khi cũng có chỗ dùng để ông tạm yên thân. Thói quen nhìn vợ của ông cũng có những nét dễ thương đáng để, nếu nhìn trên góc cạnh của các bà, nhưng cũng đáng chê trách, nếu nhìn từ chỗ đứng của đàn ông... Hễ mỗi khi bà vợ bắt đầu phóng loa tự thuyết thì ông vát cuốc ra đồng mất biệt... Cho tới khi nào không khí êm ả, tĩnh lặng bình thường

thì ông mới mò về. Các ông thì chê là "Cái đồ đàn ông sợ vợ, nếu là tao hả, tao vả cho rớt răng". Cảnh đời đa dạng dữ lắm, ở sao cho vừa lòng người!

Người dân miền Tây, thuở đó, sống nhờ vào thiên nhiên rất nhiều: ruộng lúa thì bạt ngàn, cá mắm, chim chóc đầy dẫy, dân số còn thưa thớt nên đời sống quanh năm không có gì phải bận tâm. Năm nào mưa thuận gió hòa, lúa đổ đầy bồ, gạo đủ ăn quanh năm, là ai này phè càng. Đàn ông thì vừa làm vừa chơi: đàn ca vọng cổ kiêu tài tử lai rai để làm duyên cho vài ba xị để đưa cay, nguyệt trang khéo léo trước cặp mắt của một số những bà vợ khó tính, thường chụp mũ cho chồng mình hay bê tha, rượu chè!

Sách Nho có câu "Hữu tâm vô tướng tướng tự tâm sanh, hữu tướng vô tâm tướng tòng tâm diệt" quả là chí lý! Dân miền Tây có cái tướng lè phè vì không biết lo. Còn các bác miền Trung, trông khắc khổ, ảm đạm vì phải lo đối phó với nhiều nạn: tai trời ách nước!

Ôi miền Tây thân thương! Cá dưới sông, lúa trên đồng... Cây cảnh xanh tươi quanh năm. Chim trời bay lượn từng đàn trong những buổi chiều vàng thái hoà, bụng nặng trĩu thức ăn, tà tà bay về một

hướng nhất định: xóm vườn sao to lớn trước mặt để làm điểm hẹn qua đêm, một đêm an lành no đủ để mà trò chuyện lao xao suốt đêm...

Miếng ruộng của ông Ba Lưỡi nằm sát sau hè của dân trong xóm, thuộc loại ruộng gò nên thu hoạch hàng năm không mấy gì khấm khá. Với lại khi lúa chín vàng đồng, gà vịt trong xóm túa ra kiếm ăn thoải mái, cũng là một trong những tổn thất mà ông không sao ngăn được. Nên ông tìm cách chuyển hướng phương cách làm ăn bằng cách lập vườn. Hai thằng con lớn có khả năng đào mương lên bờ để làm rẫy và trồng xen kẻ các loại cây ăn trái. Nước dưới mương, tuần tự sẽ sanh sôi nảy nở nhiều thứ cá, tôm. Phần đất nào chưa lên bờ thì tiếp tục trồng lúa. Kiên trì nhiều năm như vậy, mấy cha con ông đã hoàn tất một khoảnh vườn trên miếng đất ruộng năm xưa. Đây cũng là một thành quả mà chỉ có ông và gia đình ông làm được. Huê lợi từ miếng vườn của ông dĩ nhiên sẽ khá hơn nhiều so với việc trồng lúa chỉ có một mùa trong một năm.

Cái khó của ông bây giờ là phải đối diện với nạn ăn cắp vặt cây ăn trái. Ông thường lâu bầu phần nần, ngay khi bắt gặp kẻ trộm: "Ông muốn hái bao nhiêu cũng được, tôi không buồn và không tiếc đâu,

nhưng hãy chờ cho nó già nó chín thì mới ăn được, chứ hái những trái non như vậy ăn sao đành, chỉ uống công, tội nghiệp tôi!". Dĩ nhiên kẻ trộm xấu hổ lắm, lòng sân hận sanh khởi nhiều hơn và ông Ba Lưỡi đã tổn thất nhiều hơn. Biết vậy nên ông chuyên cần gìn giữ thường xuyên hơn. Hàng rào kẽm gai của ông cũng bị cắt để chui vào. Hết trái trên cây rồi tới cá dưới hầm! Tại mỗi gốc cây xoài ông đều rào chắn cẩn thận vẫn không xong. Có hôm ông phải ngủ hàng đêm dưới gốc cây xoài sum suê trái vì đây là huê lợi quan trọng hàng năm cho sinh hoạt cả nhà. Bất chợt có đám mưa ập tới, ông đành phải vào nhà. Mưa tạnh, ông trở ra gốc xoài cũ, thì than ôi, cây xoài chỉ còn trơ lại những trái non vô dụng!

Quá cảm tức trước cảnh đời bất như ý như trên, ông Ba Lưỡi tuyên bố thẳng thừng trong xóm rằng hãy coi chừng có ngày bỏ mạng nếu bước vào trong vườn của ông. Và ông làm thiệt. Ông đã thiết trí dây điện tại nhiều điểm quan trọng, nơi mà ông nghi kẻ trộm thường lén vào.

Một thời gian không lâu sau, không có kẻ trộm nào chết trên dây điện của ông gài, ngoại trừ con ông. Thằng con lớn nhờ cậy của gia

đình ông lại dẫm vào dây điện do chính ông gài kẻ trộm! Nhứt con nhì của. Ông đã mất con và mất của cùng một lúc! Dĩ nhiên ông đau lòng lắm, một nỗi đau cảm nín, khó mà giải bày cùng ai! Có khi ông tự than thở rằng: "Tôi có tội tình gì với ai mà phải khốn nạn, khốn khổ như vậy!"

Dòng đời xoay nhanh, năm 1975 Cộng Sản Việt Nam dành được quyền thống trị trên cả nước từ Bắc chí Nam. Kinh tế khó khăn dồn dập.

Về mặt chính trị, ông có hai thằng con trai, chết một thằng, còn một thằng duy nhất là đứa con thừa tự nên được miễn quân dịch, nên chẳng có dính dáng gì đến ân oán chính trị. Lý tưởng tức trong nhà Phật biểu hiện bằng bạc trong những biến cố xảy ra cho gia đình ông: Do cái này có cái kia có, do cái này diệt cái kia diệt. Nghiệp của ông là mất của do kẻ trộm mang lại ông không đành lòng, nên rút ra ông phải mất con. Do mất con, nên thằng con kế được an toàn.

Ông chạy theo nghiệp, để tạo thêm nhiều nghiệp nhân mới, thì nghiệp quả sẽ trở sanh.

Nếu quả tình cái nghề chài lưới của ông đã giúp ông làm giàu thì nghiệp sát do ông tạo không phải là nhỏ. Nhứt phá sơn lâm nhì đâm hà bá là hai nghề mà dân gian qua triết lý nhà Phật ngăn cấm người Phật tử không nên làm. Vì sát nghiệp là một nghiệp nhân sâu nặng nhứt của chúng sanh. Cướp mạng thì đền mạng là nhân quả đành rành không sai chạy. Nghiệp nhân sâu nặng chừng nào thì quả sẽ đến mau chừng đó, có khi trong một đời.

Chính quyền CSVN bị cấm vận từ khi xua quân qua Cam Bốt, nên đời sống dân chúng cực kỳ khó khăn.



Ai có cửa thì hoặc là vượt biên, hoặc bán ăn lần hồi. Gia đình ông Ba Lưỡi cũng lâm nguy như mọi nhà nên đành phải cắt ra từng mảnh đất vườn thân yêu ướp đầy mồ hôi lao nhọc của cha con ông. Người nông dân trân quý mảnh đất như chính sinh mạng mình. Cắt bán nó ra như là cắt đứt từng đoạn ruột!

Hoàn cảnh kinh tế khó khăn trong một bối cảnh chánh trị đầy khắc nghiệt của độc tài và tham ô, khiến cho tình cảm gia đình bị vạ lây, như trúng nhằm mũi tên tẩm độc bởi thứ chủ nghĩa lộn sòng. Cha con, chồng vợ hục hặc tranh cãi hà rầm! Đứa con gái út của ông đã lấy chồng và ra ở riêng. Còn thằng con trai thừa tự có con vợ hung hăng thô bạo như chàng tình quý sứ.

Con cháu đầy đàn, chia nhau cắn dùi trên từng khoảng đất còn lại vốn đã còm cõi của vợ chồng ông.

Bà vợ thì đau ốm rề rề hằng ngày, chẳng có ai ngó ngang quan tâm

săn sóc. Ông muốn bán thêm một ít đất nữa để lo chạy chữa cho bà, thì con trai và dâu ông ngăn cản không cho. Ông làm ăn được gì nữa ở cái tuổi ngoài 80. Một cách ngay tình và công bằng mà nói rằng công tạo dựng nên sản nghiệp này, hai cha con ông đều có phần. Ông đâu cố chấp mà dành hết cho mình. Sao lại hiếp đáp ông một cách uất ức và nghiệt ngã như vậy. Chuyện phải đến đã đến: gia đình ông xảy ra một trận cãi vả điều tàn đến hoa rơi lá rụng! Rồi cha con ông kéo nhau ra toà để chia tài sản. Mấy năm dài thụ lý, thủ tục các thứ đủ để vỗ béo những con cá mập tham ô! Cuối cùng ông cũng được phần lớn miếng vườn. Con ông được một miếng nhỏ đủ để cất nhà, nuôi heo...

Vợ ông bây giờ đã qua đời, ông đã bán hết phần đất thuộc về phần ông. Nghe nói ông đã cúng chùa một số tiền để đổ bê tông lót đường từ lộ chánh vào chùa.

Cuộc đời của ông, quả là một bài học nhân quả sống động. Trong một cộng đồng xã hội, ông đã cố vươn lên xây dựng gia đình mình, đời sống bản thân mình bằng nỗ lực của chính mình. Nhưng ông không được yên ổn như mong đợi.

Thù trong giặc ngoài in tuồng như cổ bằm vây lấy đời ông một cách nghiệt ngã bất công!

Ông đã cố gắng vận dụng toàn lực để làm việc phước thiện. Nhưng trong hoàn cảnh này, tâm ông như thế nào, ông tự biết lấy. Cuộc đời còn lại ngắn lắm, mang thêm sân hận chỉ nặng hành trang!

Giá như ngay tại đây, trước cuộc tranh chấp của cha con ông, ông buông tay nhường hết, nhịn hết để ung dung thõng tay vào chợ thì vĩ đại biết bao! Vẫn hơn là thủ thắng, một cái thắng đầy phiền não!

TỊNH ĐỘ

